

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHỢ MỚI  
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2024/HS-ST  
Ngày 26 - 01 - 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Thu Hòa.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Ngọ và bà Hoàng Thị Thanh Tú.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vy Thị Hoài Nụ - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Bà Âu Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

**NGUYỄN DUY L;** tên gọi khác: Không có; sinh ngày 14 tháng 5 năm 1984 tại Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm Đ, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Duy D và bà: Đỗ Thị L; có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Nguyễn Duy L bị Công an phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích với hình thức phạt tiền 750.000 đồng tại quyết định số 58/QĐ-XPHC ngày 08/6/2015. Tính đến ngày phạm tội (15/3/2023) được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

**- Bị hại:**

1. Công ty Cổ phần P;

Địa chỉ: Tổ I, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

*Người đại diện hợp pháp:* Anh Lê Huy H, sinh năm 1990;

Trú tại: Tổ C, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

2. Anh Sầm Văn K, sinh năm 1977; Trú tại: Thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Bà Phạm Thị N, Sinh năm: 1945; Trú tại: Thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

4. Chị Tạ Thị Thanh L2, sinh năm: 1979; Trú tại: Thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

5. Anh Sầm Văn K1, sinh năm 1979, trú tại: Thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

\* *Người đại diện hợp pháp của bà N, chị L2, anh K1:* Anh Sầm Văn K, sinh năm 1977; Trú tại: Thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị Ngọc H1, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Xóm Đ, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn S;

Địa chỉ: Số A, ngõ B, phố N, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện hợp pháp:* Anh Hoàng Việt H2, sinh năm 1974;

Trú tại: Tổ A, phường S, quận L, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đỗ Duy O, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Xóm C, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt

2. Anh Hà Ngọc L3, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Anh Lê Xuân L4, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Tổ G, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

4. Anh Lê Huy H, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Tổ C, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Sau khi trả hàng thiết bị chăn nuôi xong, khoảng 17 giờ ngày 15/3/2023, Nguyễn Duy L (sinh năm 1984, trú tại xóm Đ, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình) một mình điều khiển xe ô tô BKS 29C-892.85 từ huyện N, tỉnh Bắc Kạn về Hà Nội theo hướng Bắc Kạn - Hà Nội. Hồi 18 giờ 58 phút khi L điều khiển xe đi đến km 133+145 đường quốc lộ 3 thuộc thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì gặp xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81 kéo theo rơ moóc BKS 20R-005.25 do Đỗ Duy O (sinh năm 1985, trú tại xóm C, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) điều khiển chở quặng sắt theo hướng ngược chiều nên L đạp phanh nhưng do đường cong cua, trời mưa, L không làm chủ tốc độ nên lấn sang phần đường của xe ngược chiều dẫn đến va chạm vào phần lái của xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81 gây tai nạn khiến xe đầu

kéo BKS 20C-098.81 kéo theo rơ moóc BKS 20R-005.25 lao xuống taluy âm làm gãy 01 cây xoan, rơ moóc BKS 20R-005.25 đổ một phần quãng sắt xuống ruộng ngô, 02 phương tiện hư hỏng. Sau đó, Nguyễn Duy L điều khiển xe ô tô BKS 29C-892.85 đi khoảng 500m thì đỗ lại để kiểm tra tình trạng xe và nhặt các tấm kim loại rơi trên đường. Lúc này, L gặp và nói chuyện với anh Hà Ngọc L3 (sinh năm 1978, trú tại thôn T, xã C), anh L3 dùng đèn pin soi để L dùng dây buộc lại thành thùng rồi L tiếp tục điều khiển xe đi hướng Hà Nội.

Khi xe ô tô BKS 20C-098.81 kéo theo rơ moóc BKS 20R-005.25 bị đổ xuống taluy âm, Đỗ Duy O không tìm được điện thoại nên khoảng 10 phút sau O lên đường quốc lộ 3 đi nhờ 01 xe ô tô (O không quen biết) đuổi theo Nguyễn Duy L theo hướng Bắc Kạn - Hà Nội, khi đi đến cây xăng F thuộc thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì gặp anh Nguyễn Văn N1 (sinh năm 1980, là người làm cùng công ty O1) điều khiển xe hướng ngược chiều nên O nhờ N1 dùng điện thoại di động gọi điện báo cho anh Lê Huy H (sinh năm 1990, trú tại tổ C, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên) về việc xe ô tô BKS 20C-098.81 bị tai nạn rồi cùng N1 quay lại hiện trường và nhờ người dân báo tin đến Công an xã C, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Về phía anh Lê Huy H, do kiểm tra camera hành trình qua điện thoại di động không thấy tín hiệu nên điều khiển xe ô tô BKS 20A-283.31 cùng anh Lê Xuân L4 (sinh năm 1973, trú tại tổ G, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên) và anh Khương Đức Q (là Phó giám đốc Công ty B, có địa chỉ tại số A, đường cách mạng tháng tám, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên) đến hiện trường vụ việc. Trên đường đi, H nhận được thông tin tại hiện trường có tấm kim loại ghi biển số xe là BKS 29C-892.85, khi đi qua trạm thu phí đường B - Chợ M thì H nhìn thấy xe ô tô tải BKS 29C-892.85 đi hướng ngược chiều, phía sau xe bị hư hỏng nên đã điều khiển xe đuổi theo và yêu cầu Nguyễn Duy L điều khiển xe quay lại hiện trường để giải quyết vụ việc.

Sau khi tiếp nhận tin báo của Phòng C Công an tỉnh B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, tạm giữ và khám dấu vết trên phương tiện, kết quả như sau:

**Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông:** Là đoạn đường cong cua về bên phải theo hướng Hà Nội - Cao Bằng, mặt đường trải nhựa Asphalt, lòng đường rộng 7 m, có vạch sơn đứt đoạn màu vàng chia mặt đường thành hai chiều, trời mưa mặt đường ướt. Hiện trường đã bị xáo trộn một phần do các phương tiện giao thông khác qua lại.

**Hướng khám nghiệm, mốc cố định:** Hướng khám nghiệm là hướng Hà Nội - Cao Bằng mốc cố định là cột lý trình ký hiệu H2/133 tại lề đường phải theo hướng khám nghiệm; lấy mép đường phải theo hướng khám nghiệm làm chuẩn.

**Dấu vết, phương tiện để lại tại hiện trường:**

- Vị trí ký hiệu số 01: Các mảnh vỡ nhựa, kim loại, thủy tinh nằm rải rác bao phủ toàn bộ mặt đường có chiều dài 18m. Đo từ tâm vùng mảnh vỡ đến mép đường chuẩn là 3,3m, đến mốc cố định là 49,8m.

- Vị trí ký hiệu số 02: Vết lốp xe in hằn tại lề đường phải hướng khám nghiệm có chiều hướng Hà Nội - Cao Bằng xuống phía taluy âm, vết lốp dài 10m rộng

0,7m. Điểm đầu vết lốp trùng với mép đường chuẩn, đo từ điểm đầu đến vị trí 01 là 4,3m, đến mốc cố định là 52,6m.

- Vị trí ký hiệu số 03: Nắp hậu thùng xe tải bằng kim loại tại rãnh mương thoát nước bên trái hướng khám nghiệm, nắp có kích thước 1,1x1,2m, đo đến mép đường chuẩn là 8,5m, đến vị trí 02 là 10,8m, xác định đây là nắp thùng sau của xe ô tô BKS 29C-892.85.

- Vị trí ký hiệu số 04: Gương chiếu hậu của xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81 đã vỡ phần gương tại rãnh mương thoát nước bên trái hướng khám nghiệm, phần gáo gương và kim loại có kích thước 0,63x0,25x0,09m, cách mép đường chuẩn là 8,2m, cách vị trí 03 về hướng Hà Nội là 3,4m.

- Vị trí ký hiệu số 05: Tấm kim loại hình chữ nhật có in số 29C-892.85, kích thước 2,2x0,5m tại rãnh mương thoát nước bên trái hướng khám nghiệm, cách mép đường chuẩn 8,1m, cách vị trí 04 về hướng Hà Nội là 1,85m.

- Vị trí ký hiệu số 06: Tấm thép thẳng hình chữ nhật kích thước 2,37x0,05x0,08m và thanh thép cong theo góc xe tải kích thước 1,1x0,14x0,04m tại rãnh mương thoát nước bên trái hướng khám nghiệm, cách mép đường chuẩn 8,27m, cách vị trí số 03 về hướng Cao Bằng 2,75m.

- Vị trí ký hiệu số 07: Xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81 kéo theo somi rơ moóc BKS 20R-005.25 đang đỗ, trọng tâm đổ nghiêng về phía bên phải, đầu xe quay về hướng bắc, đuôi somi rơ moóc BKS quay về hướng nam tại ruộng ngô bên dưới taluy âm bên phải hướng khám nghiệm. Thùng xe somi rơ moóc chở quặng sắt bị đổ một phần xuống ruộng ngô. Đo từ trục trước bên lái xe đầu kéo BKS 20C-098.81 đến mép đường chuẩn là 21m, đến mốc cố định là 32,2m. Đo từ trục sau cùng bên lái xe somi rơ moóc BKS 20R-005.25 đến mép đường chuẩn là 12,8m, đến mốc cố định là 29,1m.

- **Xác định điểm va chạm:** Căn cứ vào các dấu vết để lại tại hiện trường xác định điểm đâm va giữa hai phương tiện tại phần đường phải hướng Hà Nội - Cao Bằng, cách tâm đường 0,62m, cách vị trí 01 là 5,8m (ký hiệu số 08).

Cách điểm đâm va về hai hướng đều có biển cảnh báo nhiều chỗ nguy hiểm liên tiếp ký hiệu 202a, 202b. Quá trình khám nghiệm, Nguyễn Duy L không nhất trí về việc xác định điểm đâm va như trên, theo L vị trí đâm va giữa hai phương tiện tại vị trí 03.

Ngày 16/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành kiểm tra, xác định tổng diện tích cây ngô bị thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông là 200m<sup>2</sup>, không thể thống kê cụ thể số lượng cây ngô do bị hàng hóa trên xe somi rơ moóc BKS 20R-005.25 đổ vùi lấp gây hư hỏng hoàn toàn; tại vị trí bờ ruộng ngô tiếp giáp với đường quốc lộ 3 phát hiện 01 cây xoan bị gãy đổ.

#### **Khám dấu vết phương tiện:**

- Xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81: Kính chắn gió phía trước vỡ hư hỏng hoàn toàn trên diện 2,20x0,84m; nắp ca bô bung bật hoàn toàn khỏi xe để lộ chi tiết máy bên trong; cản trước (ba đờ sóc) móp méo cong gập trên diện 2,6x0,45m chiều hướng từ trước về sau bám dính nhiều bùn đất; giám sát hơi bên phụ phía trước đầu

xe gãy rời; dây điều hòa cabin vỡ hỏng hoàn toàn; bậc lên xuống cabin lái bên phụ cong gập chiều hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong ép sát vào gầm cabin bám dính nhiều bùn đất; cửa cabin bên phụ phần kính chắn gió vỡ hư hỏng hoàn toàn, gương chiếu hậu trên cửa bung bật hoàn toàn khỏi xe, mép dưới cửa cong vênh hướng từ dưới lên trên, từ trong ra ngoài; cụm đèn tín hiệu hai bên phía trước đầu xe bung bật hoàn toàn khỏi xe; cần gạt mưa bên phụ gãy gập chiều hướng từ trên xuống dưới; cửa cabin lên xuống bên lái vỡ hỏng vỏ ốp rèm dưới trên diện  $0,7 \times 0,45\text{m}$ , gương chiếu hậu gắn trên cửa bung bật khỏi xe; bậc lên xuống cabin bên lái móp méo, cong gập chiều hướng từ ngoài vào trong áp sát vào thân xe; cabin lái xô lệch chiều hướng từ trước về sau, xô đẩy làm bung bật các bảng điều khiển trong cabin lái; sườn cabin bên lái phát hiện các vết trượt xước sơn phủ trên diện  $01 \times 0,6\text{m}$ , chiều hướng từ trước về sau từ dưới lên trên; mặt lớp phía ngoài thuộc trục 2 bên lái bị rách thủng mất hơi trên diện  $0,5 \times 0,16\text{cm}$ ; tại vị trí tiếp xúc giữa vành và lớp trục 3 bên lái có 01 mảnh cây gỗ trên diện  $0,53 \times 0,1\text{m}$ ; thanh đỡ rèm hộc lớp trục 2, 3 bung bật ồ tấp; đế sau bó nhíp 2,3 bên phụ bung bật khỏi xe; bình hơi thứ 3 bên phụ xô lệch chiều hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên; hộp nhựa bảo vệ bình ắc quy bên phụ vỡ hỏng trên diện  $0,64 \times 0,64 \times 0,28\text{m}$ ; cầu chuyển động tại vị trí chính giữa trục 2 dưới gầm xe vỡ hỏng vỏ kim loại, bung bật khỏi xe, chảy dầu và để lộ chi tiết bên trong; thanh trục nối chuyển động từ cầu trục 2 đến cầu trục 3 tụt rời tại vị trí khớp nối; tại cột 01 bên lái thuộc ca bin lái phát hiện 01 vùng vết móp méo kim loại trên diện  $0,47 \times 0,20\text{m}$ , có chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, đo từ tâm vùng vết vuông góc với mặt đất là  $2,16\text{m}$ .

- Xe somi rơ moóc BKS 20R-005.25: Phần đầu 02 khớp nối di động bị gãy trên diện  $3 \times 3\text{cm}$ ; phần sườn bên trái bị cong vênh móp méo tại mép bên dưới trên diện  $4,85 \times 0,2\text{m}$ , téc nước bị móp lõm tại mặt dưới trên diện  $1,92 \times 0,24\text{m}$  chiều hướng từ dưới lên trên từ trước về sau; tại phần sườn phải somi rơ moóc rèm ốp bị cong vênh móp méo trên diện  $5 \times 0,17\text{m}$  chiều hướng từ dưới lên trên, téc nước bị móp méo trên diện  $1,8 \times 0,33\text{m}$  chiều hướng từ dưới lên trên; lớp trong trục 3 bên trái bị vỡ thủng trên diện  $0,55 \times 0,04\text{m}$ , mất hơi; đuôi xe bên trái bị mất cụm đèn tín hiệu; 02 ống dẫn nước bị đứt.

- Xe ô tô BKS 29C-829.85: Gương chiếu hậu bên phụ bị vỡ mặt gương trên diện  $0,6 \times 0,2\text{m}$ ; gương chiếu hậu bên lái bị bung bật mất phần gáo gương bằng nhựa; ốp nhựa bọc đèn xi nhan bên phụ bị vỡ thủng phần nhựa kích thước trên diện  $0,12 \times 0,03\text{m}$ ; ốp nhựa bọc đèn xi nhan bên lái bị vỡ thủng phần nhựa kích thước trên diện  $0,22 \times 0,2\text{m}$ ; ba đờ sóc bị móp méo trên diện  $0,9 \times 0,5\text{m}$  chiều hướng từ trước về sau, hai bên cạnh của ba đờ sóc trước phát hiện nhiều vết trượt xước hoen gỉ bong sơn đa chiều hướng; các thanh kim loại rào thùng xe tại đuôi xe bên lái bị biến dạng theo chiều hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong, phần đuôi tiếp giáp với mặt phẳng đuôi xe các thanh sắt bị gãy, đứt khỏi vị trí ban đầu, vùng các thanh kim loại rào thùng xe bị biến dạng, gãy đứt có kích thước trên diện  $1,4 \times 1,8\text{m}$ , trên các thanh kim loại rào thùng xe có nhiều vết trượt xước kim loại chiều hướng từ trước ra sau; trên tấm ốp bằng kim loại cuối thành thùng xe bên trái có nhiều vết trượt xước kim loại chiều hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong, phần đuôi tấm kim loại tiếp giáp với mặt phẳng đuôi xe bị móp méo biến dạng chiều hướng từ trước ra sau, từ

ngoài vào trong; phần thùng kim loại phía bên trái đuôi khung xe bị cong vênh biến dạng chiều hướng từ ngoài vào trong, từ dưới lên trên lệch so với vị trí ban đầu 0,03m, trên khung kim loại bên trái đuôi xe phát hiện nhiều dấu vết trượt xước kim loại chiều hướng từ trước ra sau từ trên xuống dưới kích thước trên diện 1,6x0,08m; thanh kim loại khung xe ở vị trí khếp góc thùng xe bên trái đuôi xe bị gãy đứt khỏi vị trí ban đầu, khu vực thành thùng đuôi xe bao gồm các thanh kim loại và tấm kim loại ốp thành thùng bị đứt gãy khỏi vị trí ban đầu kích thước trên diện 1,8x0,55m, tấm kim loại góc phải đuôi thùng bị móp méo chiều hướng từ sau ra trước, mép tấm kim loại gập ngược phía sau, thanh kim loại phần đuôi thùng xe còn lại bị đứt gãy; phần cửa thùng phía đuôi xe bên trái bị đứt gãy khỏi vị trí ban đầu; cụm đèn sau xi nhan bên trái bị vỡ mất phần nhựa kích thước trên diện 0,24x0,11m.

### **Giám định kỹ thuật phương tiện:**

Tại Bản kết luận giám định số: 115/KL-KTHS ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Phòng K2 Công an tỉnh B kết luận: Xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81 đảm bảo an toàn kỹ thuật đủ điều kiện để lưu hành tham gia giao thông đường bộ trước thời điểm xảy ra tai nạn ngày 15/3/2023.

Tại Bản kết luận giám định số: 121/KL-KTHS ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Phòng K2 Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Xe sơ mi rơ moóc tải BKS 20R-005.25 đảm bảo an toàn kỹ thuật đủ điều kiện để lưu hành tham gia giao thông đường bộ trước thời điểm xảy ra tai nạn ngày 15/3/2023.

Tại Bản kết luận giám định số: 125/KL-KTHS ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Phòng K2 Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Xe ô tô BKS 29C-829.85 đảm bảo an toàn kỹ thuật đủ điều kiện để lưu hành tham gia giao thông đường bộ trước thời điểm xảy ra tai nạn ngày 15/3/2023.

### **Thiệt hại:**

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTSTTHS, ngày 10/5/2023; Bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTSTTHS, ngày 11/5/2023; văn bản số 438/HĐĐG-TCKH ngày 11/10/2023; văn bản số 734/HĐĐG-TCKH ngày 30/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận: Giá trị thiệt hại xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81 là: 225.410.000 (Hai trăm hai mươi lăm triệu, bốn trăm mười nghìn) đồng. Giá trị thiệt hại của xe sơ mi rơ moóc BKS 20R-005.25 là 17.270.000 đồng + 8.100.000 đồng = 25.370.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33/KL-HĐĐGTSTTHS, ngày 18/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận: Giá trị thiệt hại của các cây ngô có chiều cao từ 25-30cm trên diện 200m<sup>2</sup> tại thời điểm xảy ra tai nạn ngày 15/3/2023 là 1.400.000 đồng. Giá trị thiệt hại của 01 cây xoan có đường kính gốc 40cm, chiều cao vút ngọn 15m tại thời điểm xảy ra tai nạn ngày 15/3/2023 là 100.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTSTTHS, ngày 23/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 29C-829.85 tại thời điểm xảy ra tai nạn là 6.400.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định không có thiệt hại về quặng sắt. Anh Đỗ Duy O xác định không có thiệt hại về người và tài sản của bản thân.

Ngày 16/3/2023, Cơ quan điều tra đã thu thập 01 thẻ nhớ camera hành trình gắn trên xe BKS 20C-098.81 kéo theo xe sơ mi rơ moóc BKS 20R-005.25 do Đỗ Duy O giao nộp, kết quả kiểm tra thấy có 02 tệp tin chứa nội dung diễn biến sự việc, cụ thể: Tệp tin thứ nhất thể hiện diễn biến phía trước xe BKS 20C-098.81 kéo theo xe sơ mi rơ moóc BKS 20R-005.25, thời gian thể hiện trên thiết bị ghi ngày 15/3/2023 hồi 18 giờ 58 phút 56 giây xe đi đến khu vực km 133+145 đường Q thuộc thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, khi đó mặt đường ướt, ít phương tiện qua lại, khi chuẩn bị đến đoạn cua về bên trái hướng Thái Nguyên - Bắc Kạn thì có 01 xe ô tô đi ngược chiều nhưng không nhìn được kiểu dáng và biển số xe. Tệp tin thứ hai thể hiện diễn biến bên trong cabin xe BKS 20C-098.81 có một nam thanh niên điều khiển xe xác định là Đỗ Duy O, thời gian thể hiện trên thiết bị ghi ngày 15/3/2023 hồi 18 giờ 58 phút 54 giây xe đi tốc độ 46km/h, đến 18 giờ 58 phút 58 giây xe đi tốc độ 42km/h, thời điểm xảy ra đâm va giữa hai xe là 18 giờ 58 phút 59 giây, ngay sau đó O đã bỏ tay lái nhao người sang ghế bên phụ của xe, xe đi theo quán tính.

Ngày 16/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra bằng cách dựng lại hiện trường, tại buổi thực nghiệm cho kết quả vị trí điểm đâm va (ký hiệu số 08) đã xác định khi khám nghiệm hiện trường là phù hợp và có khả năng xảy ra trên thực tế, còn vị trí đâm va theo ý kiến của Nguyễn Duy L (ký hiệu số 03) khi khám nghiệm hiện trường là không phù hợp, không thể xảy ra trên thực tế. Bản thân L xác nhận kết quả thực nghiệm là đúng, khách quan.

Quá trình điều tra, có lúc Nguyễn Duy L khai điểm đâm va giữa hai phương tiện ghi nhận tại biên bản khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra là không đúng. Tuy nhiên, sau đó L thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, L khai tối ngày 15/3/2023, khi đang điều khiển xe ô tô BKS 29C-892.85 theo hướng Cao Bằng - Hà Nội đến đoạn đường cua về bên phải thì nhìn thấy xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81 kéo theo rơ moóc BKS 20R-005.25 do Đỗ Duy O điều khiển ngược chiều, thấy vậy L đã đạp phanh nhằm giảm tốc độ nhưng do đi nhanh trời mưa mặt đường ướt nên xe BKS 29C-892.85 văng sang phần đường bên trái khiến phần thùng xe bên lái đâm va vào đầu xe bên lái của xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81 gây tai nạn làm thiệt hại về tài sản. Lời khai này của bị can là phù hợp với lời khai của người làm chứng Đỗ Duy O, Lê Xuân L4, Lê Huy H và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nguyễn Duy L còn khai, sau khi xảy ra tai nạn L dừng xe, nhìn qua gương chiếu hậu nhưng không thấy phương tiện nào trên đường, bản thân cho rằng xe đi ngược chiều không bị thiệt hại và đã đi nên L mới điều khiển xe ô tô BKS 29C-892.85 theo hướng Hà Nội khoảng 300 - 500m thì dừng lại ở đoạn đường thẳng để kiểm tra xe. Tại đây L gặp, nói chuyện với anh Hà Ngọc L3 về việc xảy ra tai nạn, xe va chạm với xe L đã đi rồi. Tại vị trí này L không nhìn thấy, không nghe thấy tiếng nổ của xe đầu kéo BKS 20C-098.81 cho đến khi L gặp Lê Huy H thì mới biết có hậu quả xảy ra trong vụ tai nạn nên điều khiển xe quay lại hiện trường để giải quyết. Lời khai này của bị can là phù hợp với lời khai của người làm chứng Hà Ngọc L3. Ngoài ra, L khai tại đường B - Chợ M, H dùng tay không đánh vào thái dương bên trái và một người nam giới (L không

quen biết) dùng chân đạp vào bụng L nhưng không gây thương tích. Lời khai này của L không phù hợp với lời khai của Lê Huy H, Lê Xuân L4.

Quá trình điều tra xác định:

- Xe ô tô đầu kéo biển số đăng ký 20C-098.81 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số đăng ký 20R-005.25: Là tài sản của Công ty cổ phần P, địa chỉ tổ I, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Tiến Đ - Giám đốc. Đỗ Duy O là lái xe thuê cho công ty thông qua hợp đồng, ngày 15/3/2023 xe chở 32,590 kg quặng sắt cho công ty Trách nhiệm hữu hạn B (địa chỉ tại tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên), đại diện theo pháp luật là bà Nguyễn Hương G - Giám đốc. Ông Đ, bà G ủy quyền cho ông Lê Huy H tham gia giải quyết vụ án.

- Xe ô tô biển số đăng ký 29C-892.85: Là tài sản của Công ty Trách nhiệm hữu hạn S, địa chỉ số A, ngõ B, phố N, phường Đ, quận B, Hà Nội, đại diện theo pháp luật là ông Hoàng Việt H2 - Giám đốc. Nguyễn Duy L là lái xe thuê cho công ty thông qua hợp đồng. Ông H2 ủy quyền cho L tham gia giải quyết những vấn đề pháp lý liên quan đến phương tiện.

- Nguyễn Duy L có giấy phép lái xe hạng A1, C; Đỗ Duy O có giấy phép lái xe ô tô hạng E, FC. Thời điểm xảy ra tai nạn, L và O không có nồng độ cồn trong người, test ma túy kết quả âm tính.

- Các cây ngô và 01 cây xoan bị thiệt hại là của gia đình anh Sầm Văn K, địa chỉ tại: Thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Gia đình anh K gồm có các thành viên: Anh Sầm Văn K, bà Phạm Thị N, bà Tạ Thị Thanh L2, anh Sầm Văn K1. Các thành viên trong gia đình đã ủy quyền cho anh K tham gia tố tụng giải quyết vụ án.

- Năm 2015, Nguyễn Duy L bị xử phạt vi phạm hành chính, tính đến ngày phạm tội (15/3/2023) được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Đại diện bị hại là anh Lê Huy H có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, đề nghị cho L được cải tạo tại địa phương, ngoài ra L có bố vợ là người có công với cách mạng.

**Vật chứng, tài sản, giấy tờ tạm giữ và xử lý trong vụ án gồm:**

- Xe ô tô BKS 29C-892.85, nhãn hiệu ISUSU, số loại FRR90N4NISUTM1; giấy chứng nhận kiểm định An toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số EA 0943760 do Trung tâm Đ1 cấp ngày 08/7/2022 đối với xe ô tô BKS 29C-892.85; giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 131227 do Phòng C Công an thành phố H cấp ngày 29/11/2021 đối với xe ô tô BKS 29C-892.85; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 22BB220235106 do Công ty B1 cấp ngày 15/7/2022; giấy phép lái xe hạng A1, C số 170134003739 mang tên Nguyễn Duy L. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra Quyết định xử lý vật chứng, đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại tài sản và các giấy tờ trên cho Nguyễn Duy L.

- Xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81, nhãn hiệu CNHTC, số loại ZZ4257N324N1B; sơ mi rơ moóc BKS 20R-005.25, nhãn hiệu DOOSUNG, số loại DV-DSKS-250B-1; giấy chứng nhận kiểm định An toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số EA 0094947, do Trung tâm Đ2



cấp ngày 13/4/2022 đối với xe ô tô BKS 20C-098.81; giấy chứng nhận kiểm định An toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số EA 0094953 do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 20-03D cấp ngày 13/4/2022 đối với xe sơ mi rơ moóc BKS 20R-005.25; giấy biên nhận thế chấp số 243/GBNTC-CNLX-KHDN ngày 08/9/2022 của Ngân hàng TMCP C1 chi nhánh L5 và bản sao Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 018859 do Phòng C Công an tỉnh T cấp ngày 11/4/2016 đối với phương tiện xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81; giấy biên nhận thế chấp số 244/GBNTC-CNLX-KHDN ngày 08/9/2022 của Ngân hàng Thương mại cổ phần C1 chi nhánh L5 và bản sao Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 00793 do Phòng C Công an tỉnh T cấp ngày 13/4/2016 đối với phương tiện sơ mi rơ moóc tải BKS 20R-005.25; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 1749708 do Công ty cổ phần B2 cấp ngày 04/4/2022; giấy phép lái xe ô tô hạng E, FC của Đỗ Duy O; 32190kg quặng sắt Manhetit0-8mm sau khi trục vớt. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra Quyết định xử lý đồ vật, tài sản bằng hình thức trả lại giấy phép lái xe cho Đỗ Duy O, các tài sản còn lại trả cho Lê Huy H.

- 01 nắp hậu thùng xe tải kích thước 1,1x1,2m; 01 tấm kim loại hình chữ nhật có dòng chữ số 29C-892.85, kích thước 2,2x0,5m; 01 thanh kim loại kích thước 2,37x0,05x0,08m; 01 thanh kim loại kích thước 1,1x0,14x0,04m của xe ô tô BKS 29C-892.85; 01 mảnh nhựa kích thước 0,20x0,09m và 01 gương chiếu hậu kích thước 0,63x0,25x0,09m của xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81. Toàn bộ vật chứng trên đang được bảo quản để xử lý theo quy định.

- 01 thẻ nhớ ghi lại diễn biến vụ việc được chuyển theo hồ sơ vụ án.

#### **Về trách nhiệm dân sự:**

- Anh Sầm Văn K đã nhận 5.000.000đ do anh Lê Huy H bồi thường và không yêu cầu Nguyễn Duy L phải bồi thường thiệt hại đối với tài sản là các cây ngô và xoan; ông Hoàng Việt H2 không yêu cầu L bồi thường thiệt hại đối với tài sản xe ô tô BKS 29C-892.85. Quá trình điều tra, Nguyễn Duy L tự nguyện bồi thường thiệt hại đối với tài sản xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 20R-005.25 tổng số tiền 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng), đại diện bị hại anh Lê Huy H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu L bồi thường gì khác đối với tài sản bị thiệt hại.

- Sau khi xảy ra sự việc, Công ty B1 (chi nhánh Công ty B2) đã nhận được thông báo tai nạn và yêu cầu bồi thường của chủ xe ô tô BKS 29C-892.85. Tuy nhiên, Nguyễn Duy L (là người được ủy quyền) tự liên hệ giải quyết, không yêu cầu xem xét trách nhiệm bồi thường của công ty bảo hiểm trong vụ án này.

Tại Cáo trạng số 54/CT-VKSCM ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn truy tố Nguyễn Duy L về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

#### **\* Tại phiên tòa:**

- Bị cáo Nguyễn Duy L thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm của mình, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn truy tố

đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Ngoài ra, bị cáo xác nhận không có việc H và L4 đánh bị cáo, đồng thời đề nghị không xem xét về vấn đề này.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

- Đại diện hợp pháp của bị hại Công ty Cổ phần P là anh Lê Huy H có ý kiến:

+ Về trách nhiệm dân sự: bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét. Không yêu cầu bị cáo L bồi hoàn số tiền 5.000.000đ mà H đã bồi thường cho anh K.

+ Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo L: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo L, đề nghị xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

- Tại đơn xin xét xử vắng mặt, anh Sầm Văn K có ý kiến: Giữ nguyên lời khai, quan điểm tại quá trình điều tra. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu bị cáo L bồi thường. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo L, nếu không thì đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, được cải tạo tại địa phương.

- Tại đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - chị Nguyễn Thị Ngọc H1 có ý kiến: Giữ nguyên lời khai, quan điểm tại quá trình điều tra. Xác định số tiền 250.000.000đ mà bị cáo L đã bồi thường cho bị hại Công ty Trách nhiệm hữu hạn S là tài sản chung vợ chồng của chị H1 và bị cáo, không yêu cầu bị cáo L bồi hoàn số tiền của chị đã góp vào để bồi thường cho đại diện bị hại.

- Tại đơn xin xét xử vắng mặt, Người đại diện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Công ty Trách nhiệm hữu hạn S là ông Hoàng Việt H2 có ý kiến: Giữ nguyên lời khai, quan điểm tại quá trình điều tra. Không yêu cầu bị cáo L bồi thường thiệt hại xe BKS 29C-892.85. Không yêu cầu thêm gì đối với thiệt hại của xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81 và sơ mi rơ moóc BKS 20R-005.25. Ủy quyền cho bị cáo L toàn quyền xử lý các vấn đề liên quan tới chiếc xe BKS 29C-892.85.

- Người làm chứng Hà Ngọc L3, tại đơn xin xét xử vắng mặt có ý kiến giữ nguyên lời khai tại quá trình điều tra và không có ý kiến gì khác.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Duy L, trên cơ sở đó đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; Điều 36; Điều 50; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy L từ 18 tháng đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự cấp huyện nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

Đề nghị miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo do bị cáo lao động tự do, không có thu nhập ổn định, có xác nhận của chính quyền địa phương.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cá không làm ngành nghề, công việc nhất định.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81; xe somi rơ moóc BKS 20R-005.25; xe ô tô BKS 29C-892.85 cùng các giấy tờ liên quan và giấy phép lái xe, quãng sắt, quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 nắp hậu thùng xe tải kích thước 1,1x1,2m; 01 tấm kim loại hình chữ nhật có dòng chữ số 29C-892.85, kích thước 2,2x0,5m; 01 thanh kim loại kích thước 2,37x0,05x0,08m; 01 thanh kim loại kích thước 1,1x0,14x0,04m của xe tải BKS 29C-892.85, đề nghị trả lại cho chủ sở hữu là Công ty Trách nhiệm hữu hạn S.

Đối với 01 mảnh nhựa kích thước 0,20x0,09m; 01 gương chiếu hậu kích thước 0,63x0,25x0,09m của xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81, người đại diện hợp pháp cho chủ sở hữu là anh Lê Huy H không yêu cầu lấy lại, xét thấy không còn giá trị do đó đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

01 thẻ nhớ ghi lại diễn biến vụ việc lưu theo hồ sơ vụ án.

+ Về trách nhiệm dân sự:

Anh Sầm Văn K không yêu cầu Nguyễn Duy L phải bồi thường thiệt hại đối với tài sản là các cây ngô và xoan; ông Hoàng Việt H2 không yêu cầu L bồi thường thiệt hại đối với tài sản xe ô tô BKS 29C-892.85. Quá trình điều tra, Nguyễn Duy L tự nguyện bồi thường thiệt hại đối với tài sản xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 20R-005.25 tổng số tiền 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng), đại diện bị hại anh Lê Huy H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu L bồi thường gì khác đối với tài sản bị thiệt hại. Anh Lê Huy H không yêu cầu bị cáo L bồi hoàn số tiền 5.000.000đ mà H đã bồi thường cho anh K. Chị H1 không yêu cầu bị cáo L bồi hoàn số tiền của chị đã góp vào để bồi thường cho đại diện bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm dân sự trong vụ án.

Công ty B1 (Chi nhánh Công ty B2) đã nhận được thông báo tai nạn và yêu cầu bồi thường của chủ xe ô tô BKS 29C-892.85. Tuy nhiên, Nguyễn Duy L (là người được ủy quyền) tự liên hệ giải quyết, không yêu cầu xem xét trách nhiệm bồi thường của công ty bảo hiểm trong vụ án này nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập, do bị cáo và những người tham gia tố tụng cung cấp đều đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở xác định:

Vào hồi 18 giờ 58 phút ngày 15/3/2023, tại km 133+145 đường quốc lộ 3 thuộc thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Duy L điều khiển xe ô tô BKS 29C-892.85 theo hướng Bắc Kạn - Hà Nội vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ do không giảm tốc độ an toàn khi có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm, trời mưa nên đã điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều dẫn đến đâm va với xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 20R-005.25 do Đỗ Duy O (Sinh năm 1985, trú tại xóm C, xã C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) điều khiển chở quặng sắt đi theo hướng ngược chiều gây tai nạn. Hậu quả, xe đầu kéo BKS 20C-098.81 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 20R-005.25 hư hỏng, thiệt hại 01 cây xoan và ruộng ngô rộng 200m<sup>2</sup>. Qua định giá xác định tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 252.280.000 (Hai trăm năm mươi hai triệu, hai trăm tám mươi nghìn) đồng.

Hành vi Nguyễn Duy L điều khiển xe ô tô tham gia giao thông gây tai nạn đã vi phạm quy định tại khoản 1 điều 9, khoản 1 điều 12, khoản 1 điều 17 Luật Giao thông đường bộ.

Khoản 1 điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

*“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.*

Khoản 1 điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

*“1. Người lái xe ... phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường...”*

Khoản 1 điều 17 Luật giao thông đường bộ quy định:

*“1. Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình”.*

Hành vi vi phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Hình sự, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại về tài sản của người khác. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn và dẫn tới hậu quả là thiệt hại về tài sản là: 252.280.000 (Hai trăm năm mươi hai triệu, hai trăm tám mươi nghìn) đồng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Duy L đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung:

*“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) ...

...

d) *Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng*”.

...

5. *Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.*”

Từ những cơ sở nêu trên, xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn truy tố Nguyễn Duy L về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

*[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:*

Tội phạm Nguyễn Duy L đã thực hiện là tội phạm nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, gây thiệt hại về tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến an toàn công cộng tại địa phương.

*[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Năm 2015 bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, tính đến ngày phạm tội được coi là chưa bị xử phạt hành chính, do đó bị cáo có nhân thân không tốt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và thể hiện thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo chủ động, tích cực bồi thường cho bị hại do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có ông nội của vợ là ông Nguyễn Văn T1 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

*[5] Về hình phạt:*

Trên cơ sở quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về hình phạt chính: Xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, gây thiệt hại về tài sản. Ngay sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã nhanh chóng tự nguyện bồi thường thiệt hại toàn toàn cho các bị hại. Các bị hại đều có ý kiến xin miễn trách nhiệm hình sự hoặc xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo và hoàn toàn ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không phải chịu tình tiết tăng nặng, Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly người phạm tội khỏi xã hội, việc cho bị cáo cải tạo không giam giữ vừa tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình, chính quyền địa phương vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung, phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, đồng thời

thể hiện tính nhân văn, khoan hồng của pháp luật hình sự. Do đó, có đủ điều kiện áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Duy L.

Về khấu trừ thu nhập: Xác định bị cáo là lao động tự do, hiện tại không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, do đó miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, hiện tại không có ngành nghề, không làm công việc nhất định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*[6] Về vật chứng:*

- Đối với xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81; xe somi rơ moóc BKS 20R-005.25; xe ô tô BKS 29C-892.85 cùng các giấy tờ liên quan và giấy phép lái xe, quặng sắt, quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 nắp hậu thùng xe tải kích thước 1,1x1,2m; 01 tấm kim loại hình chữ nhật có dòng chữ số 29C-892.85, kích thước 2,2x0,5m; 01 thanh kim loại kích thước 2,37x0,05x0,08m; 01 thanh kim loại kích thước 1,1x0,14x0,04m của xe tải BKS 29C-892.85, xét thấy cần trả lại cho chủ sở hữu là Công ty trách nhiệm hữu hạn S.

- Đối với 01 mảnh nhựa kích thước 0,20x0,09m; 01 gương chiếu hậu kích thước 0,63x0,25x0,09m của xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81, người đại diện hợp pháp cho chủ sở hữu là anh Lê Huy H không yêu cầu lấy lại, xét thấy không còn giá trị do đó cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 thẻ nhớ ghi lại diễn biến vụ việc lưu theo hồ sơ vụ án.

*[7] Về trách nhiệm dân sự:*

Anh Sầm Văn K không yêu cầu Nguyễn Duy L phải bồi thường thiệt hại đối với tài sản là các cây ngô và xoan; ông Hoàng Việt H2 không yêu cầu L bồi thường thiệt hại đối với tài sản xe ô tô BKS 29C-892.85. Quá trình điều tra, Nguyễn Duy L tự nguyện bồi thường thiệt hại đối với tài sản xe ô tô đầu kéo BKS 20C-098.81 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS 20R-005.25 tổng số tiền 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng), đại diện bị hại anh Lê Huy H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu L bồi thường gì khác đối với tài sản bị thiệt hại. Anh Lê Huy H không yêu cầu bị cáo L bồi hoàn số tiền 5.000.000đ mà H đã bồi thường cho anh K. Chị H1 không yêu cầu bị cáo L bồi hoàn số tiền của chị đã góp vào để bồi thường cho đại diện bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét về trách nhiệm dân sự trong vụ án.

Công ty B1 (Chi nhánh Công ty B2) đã nhận được thông báo tai nạn và yêu cầu bồi thường của chủ xe ô tô BKS 29C-892.85. Tuy nhiên, Nguyễn Duy L (là người được ủy quyền) tự liên hệ giải quyết, không yêu cầu xem xét trách nhiệm bồi thường của công ty bảo hiểm trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*[8] Về vấn đề khác:*

Trong vụ án này, khi xảy ra tai nạn Nguyễn Duy L không biết có hậu quả, thiệt hại xảy ra nên đã điều khiển xe ô tô đi nhưng sau đó L đã điều khiển xe quay lại

hiện trường. Xét thấy, hành vi của L không nhằm mục đích trốn tránh trách nhiệm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không xem xét xử lý là phù hợp với quy định pháp luật.

Ngoài ra, tại quá trình điều tra, bị cáo khai tại đường B - Chợ M, Lê Huy H dùng tay không đánh vào thái dương bên trái, Lê Xuân L4 dùng chân đạp vào bụng L nhưng H và L4 không thừa nhận. Đồng thời, tại phiên tòa bị cáo đã thay đổi lời khai, xác nhận không có việc H và L4 đánh bị cáo, đồng thời đề nghị không xem xét về vấn đề này nữa. Xét thấy, việc Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với H và L4 là có cơ sở.

*[9] Về quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân:*

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

*[10] Về án phí:*

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*[11] Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại, và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260, Điều 36, Điều 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy L 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Duy L.

Giao bị cáo Nguyễn Duy L cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Nguyễn Duy L có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người chấp hành án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**3. Về vật chứng:**

- Trả lại cho chủ sở hữu là Công ty Trách nhiệm hữu hạn S: 01 nắp hậu thùng xe tải kích thước 1,1x1,2m; 01 tấm kim loại hình chữ nhật có dòng chữ số 29C-892.85, kích thước 2,2x0,5m; 01 thanh kim loại kích thước 2,37x0,05x0,08m; 01 thanh kim loại kích thước 1,1x0,14x0,04m.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nhựa kích thước 0,20x0,09m ; 01 gương chiếu hậu kích thước 0,63x0,25x0,09m.

- 01 thẻ nhớ ghi lại diễn biến vụ việc lưu theo hồ sơ vụ án.

**4. Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại Công ty Cổ phần P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại: Anh K, bà N, chị L2, anh K1; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị H1, Công ty Trách nhiệm hữu hạn S có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Bị hại (5)
- Người có QLNVLQ (2)
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Thị Thu Hòa**



**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Ngọ**

**Hoàng Thị Thanh Tú**

**Lường Thị Thu Hòa**

